

Bản án số: 455/2024/DS-PT

Ngày: 27 - 11 - 2024

V/v Tranh chấp hợp đồng gia công

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nhân

Các Thẩm phán:

Bà Hoàng Thị Hải Hà

Bà Đinh Cẩm Đào

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Khả Khiêm là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Màu – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 357/2024/TLPT-DS ngày 08 tháng 10 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng gia công*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 214/2024/DS-ST ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 379/2024/QĐ-PT ngày 21 tháng 10 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Phương T, sinh năm: 1991; địa chỉ cư trú: Ấp Đông Hưng 1, xã Đông Thành, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long (có đơn xin vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Công ty Luật TNHH MTV D; địa chỉ: Số 229, đường Nguyễn Huệ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ; Văn bản ủy quyền số 49 ngày 24/8/2023 (vắng mặt).

- Bị đơn: Công ty TNHH dịch vụ đầu tư Nha khoa S G V M; địa chỉ: Số 16A, đường Trần Hưng Đạo, Phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Ngô Đại L, sinh năm: 1989 – Chức vụ: Phó giám đốc.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Dương Thị Bảo N, sinh năm: 1992; địa chỉ cư trú: Ấp Đông Hưng 1, xã Đông Thành, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long (có đơn xin vắng mặt).

- Người kháng cáo: Công ty TNHH dịch vụ đầu tư Nha khoa S G V M là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo khởi kiện của nguyên đơn:

Ông Nguyễn Phương T là đối tác thực hiện gia công phục hình cố định răng sứ cho Công ty TNHH dịch vụ đầu tư Nha khoa S G - V M (gọi tắt Công ty Nha khoa S G - V M). Khi các nha sĩ, kỹ thuật viên của Công ty Nha khoa S G - V M gửi phiếu chỉ định, ông T sẽ gia công phục hình cố định răng sứ như: Vị trí răng, loại răng sứ, màu răng, số lượng răng ... Sau khi hoàn thành sản phẩm, ông T gửi hộp răng và phiếu bảo hành qua dịch vụ chuyển phát nhanh của nhà xe Phương Trang cho Công ty nhận. Nhân viên Công ty Nha khoa S G - V M thanh toán qua tài khoản của bà Dương Thị Bảo N là vợ ông T.

Từ ngày 31/12/2022 đến ngày 31/7/2023 Công ty Nha khoa S G - V M còn nợ ông T tổng số tiền gia công phục hình cố định răng sứ là 411.700.000 đồng. Trong đó, Chi nhánh Hộ phòng nợ 145.000.000 đồng, chi nhánh Cà Mau nợ 266.700.000 đồng. Ông T và Công ty Nha khoa S G - V M đã ngừng hợp tác nhưng Công ty Nha khoa S G - V M không có thiện chí trả nợ. Ông T khởi kiện yêu cầu Công ty V M thanh toán số tiền còn nợ tính đến ngày 31/7/2023 là 411.700.000 đồng và tiền lãi chậm trả là 41.005.320 đồng (tính từ ngày 01/8/2023 đến ngày 01/8/2024), mức lãi suất 0,83%/tháng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu Công ty Nha khoa S G - V M thanh toán cho ông T số tiền của Chi nhánh Cà Mau là 293.363.320 đồng, gồm: Tiền nợ 266.700.000 đồng, tiền lãi 26.563.320 đồng.

Theo bị đơn thừa nhận:

Khoảng cuối năm 2021 đến năm 2023, Công ty Nha khoa S G - V M với ông Nguyễn Phương T có thỏa thuận gia công phục hình cố định răng sứ theo chỉ định của Công ty Nha khoa S G - V M. Việc thỏa thuận không lập hợp đồng, chỉ thỏa thuận miệng. Cách thức đặt hàng, giao nhận, thanh toán đúng như nguyên đơn trình bày. Tính đến ngày 31/7/2023 Công ty Nha khoa S G - V M còn nợ ông T tổng số tiền 266.700.000 đồng; không thừa nhận có nợ số tiền 145.000.000 đồng của Công ty V M chi nhánh Hộ Phòng. Lý do, Công ty Nha khoa S G - V M chỉ có duy nhất một Công ty tại Cà Mau. Bị đơn yêu cầu nguyên đơn đối trừ tiền bảo hành, số tiền còn lại bị đơn đồng ý thanh toán.

Ý kiến Bà Dương Thị Bảo N: Thống nhất ý kiến trình bày của ông T, không bổ sung gì thêm và có yêu cầu xin vắng mặt.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 214/2024/DS-ST ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, quyết định: Áp dụng các điều 468, 542, 549, 552 Bộ luật Dân sự; tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc Công ty TNHH dịch vụ đầu tư Nha khoa S G - V M thanh toán cho ông Nguyễn Phương T tổng số tiền là 293.263.320 đồng. Trong đó, tiền nợ là 266.700.000 đồng, tiền lãi là 26.563.320 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 15 tháng 8 năm 2024, Công ty TNHH dịch vụ đầu tư Nha khoa S G - V M kháng cáo yêu cầu không tính lãi vì giữa nguyên đơn và bị đơn có thỏa thuận

mỗi tháng 20.000.000 đồng; yêu cầu đối trừ số tiền bảo hành bị đơn đã thực hiện bảo hành cho khách hàng là 123.160.000 đồng. Số còn lại đồng ý thanh toán nhưng yêu cầu thanh toán trong hai năm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Công ty Nha khoa S G - V M giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Tranh luận yêu cầu được đối trừ nợ với số tiền bảo hành đối với khách hàng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng quy định của pháp luật tố tụng; các đương sự chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự được pháp luật quy định;

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; không chấp nhận kháng cáo của Công Ty Nha khoa S G - V M; giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 214/2024/DS-ST ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Ông Nguyễn Phương T là đối tác thực hiện gia công phục hình cố định răng sứ cho Công ty Nha khoa S G - V M. Việc thỏa thuận giữa các bên không lập hợp đồng, chỉ thỏa thuận miệng. Nội dung thỏa thuận: Các nha sĩ, kỹ thuật viên của Công ty Nha khoa S G - V M gửi phiếu chỉ định, ông T căn cứ phiếu chỉ định thực hiện gia công phục hình cố định răng sứ gồm: Vị trí răng, loại răng sứ, màu răng, số lượng răng ... Sau khi hoàn thành sản phẩm, ông T gửi hộp răng và phiếu bảo hành qua dịch vụ chuyển phát nhanh của nhà xe Phương Trang về cho Công ty nhận. Nhân viên Công ty Nha khoa S G - V M thanh toán qua tài khoản của bà Dương Thị Bảo N vợ ông T.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện bị đơn thừa nhận từ ngày 31/12/2022 đến ngày 31/7/2023 Công ty Nha khoa S G - V M còn nợ ông Nguyễn Phương T 266.700.000 đồng tiền gia công phục hình cố định răng sứ. Bị đơn cho rằng đã có thỏa thuận mỗi tháng thanh toán 20.000.000 đồng và bị đơn còn phải thực hiện nghĩa vụ bảo hành răng cho khách hàng nên bị đơn không đồng ý thanh toán khoản tiền lãi, yêu cầu được đối trừ nợ với tiền bảo hành 123.160.000 đồng. Số còn lại 143.540.000 đồng Công ty Nha khoa S G - V M đồng ý trả cho ông T nhưng yêu cầu được trả trong 02 năm.

[3] Thấy rằng, việc thực hiện gia công răng sứ giữa ông Nguyễn Phương T với Công ty Nha khoa S G - V M không xác lập hợp đồng bằng văn bản nhưng được các bên thừa nhận. Ông T đã thực hiện nghĩa vụ cung cấp đúng số lượng, chất lượng, sản phẩm theo thỏa thuận đối với bên đặt hàng là Công ty Nha khoa S G - V M. Công ty Nha khoa S G - V M đã nhận sản phẩm sử dụng nhưng chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán dẫn đến còn nợ ông T số tiền 266.700.000 đồng. Do đó, án sơ thẩm buộc Công ty Nha khoa S G - V M thanh toán cho ông Nguyễn Phương T số tiền còn nợ 266.700.000 đồng là đúng quy định tại khoản 1

Điều 552 của Bộ luật Dân sự.

[4] Xét giữa nguyên đơn và bị đơn không có thỏa thuận lãi suất chậm trả do chậm thanh toán tiền gia công. Tuy nhiên, các đương sự thống nhất ngừng giao dịch và bị đơn chuyển khoản thanh toán cho nguyên đơn lần sau cùng là ngày 31/7/2023. Từ ngày 01/8/2023 bị đơn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán là có vi phạm nghĩa vụ theo thỏa thuận, có thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của ông T xác định tiền lãi từ ngày 01/8/2023 đến ngày 01/8/2024 là 26.563.320 đồng ($266.700.000đ \times 0,83\%/tháng \times 12 tháng$) là phù hợp theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

[5] Đối với yêu cầu của Công ty Nha khoa S G - V M về việc khấu trừ tiền bảo hành sản phẩm, thấy rằng: Quá trình thực hiện hợp đồng, các bên không có thỏa thuận bằng văn bản về việc khấu trừ tiền bảo hành vào tiền công gia công. Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn đồng ý bảo hành sản phẩm với điều kiện bị đơn phải thanh toán xong tiền gia công và có chứng từ chứng minh đã có phát sinh thực tế việc bảo hành đối với khách hàng. Tại cấp sơ thẩm, Công ty Nha khoa S G - V M không có đơn yêu cầu phản tố; không cung cấp được tài liệu, chứng cứ có phát sinh bảo hành đối với khách hàng; không xác định được số tiền bảo hành. Do đó, án sơ thẩm không đặt ra xem xét và đã nhận định Công ty Nha khoa S G - V M có quyền yêu cầu khởi kiện bằng vụ án khác khi có yêu cầu là phù hợp, đảm bảo không ảnh hưởng đến quyền lợi chính đáng của phía bị đơn. Tại kháng cáo và tại phiên tòa phúc thẩm, Công ty Nha khoa S G - V M có cung cấp thêm tài liệu chứng minh có việc bảo hành rằng sử dụng cho 28 khách hàng với số tiền 123.160.000 đồng yêu cầu được đối trừ vào tiền nợ. Xét vấn đề này bản án sơ thẩm chưa xem xét nên cấp phúc thẩm không xem xét. Công ty Nha khoa S G - V M với ông Nguyễn Phương T có quyền thỏa thuận với nhau về chi phí bảo hành, trường hợp không thỏa thuận được thì có quyền khởi kiện thành vụ án khác.

[6] Đối với yêu cầu của Công ty Nha khoa S G - V M về việc được thanh toán nợ cho ông Nguyễn Phương T trong thời gian 02 năm đây là yêu cầu thuộc về cách thức thanh toán nợ, các bên có quyền yêu cầu, thỏa thuận trong giai đoạn thi hành án để được xem xét giải quyết.

[7] Từ những phân tích, nhận định trên, xét thấy kháng cáo của Công ty Nha khoa S G - V M là không có cơ sở để chấp nhận, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa.

[8] Do không chấp nhận kháng cáo nên Công ty Nha khoa S G - V M phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

[9] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của Công ty TNHH dịch vụ đầu tư Nha khoa S G - V M; giữ nguyên quyết định của Bản án dân sự sơ thẩm số: 214/2024/DS-ST ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

2. Áp dụng các điều 357, 468, 542, 549, 552 của Bộ luật Dân sự;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc Công ty TNHH dịch vụ đầu tư Nha khoa S G - V M thanh toán cho ông Nguyễn Phương T tổng số tiền: 293.263.320 đồng (Hai trăm chín mươi ba triệu hai trăm sáu mươi ba nghìn ba trăm hai mươi đồng). Trong đó: Tiền nợ 266.700.000 đồng, tiền lãi 26.563.320 đồng.

3. Áp dụng Điều 147; Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Công ty TNHH dịch vụ đầu tư Nha khoa S G - V M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc, đã dự nộp tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau theo biên lai số 0009211 ngày 16/8/2024 được chuyển thu án phí.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp.C M;
- TAND Tp.C M;
- Chi cục THADS Tp.C M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM: TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Trọng Nhân